

Bản án số: 23/2020/HS-ST

Ngày 18/6/2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VN, TỈNH THÁI NGUYÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Bà Hoàng Thị Hương.
- **Các Hội thẩm nhân dân:** Bà Dương Thị Hạnh và ông Lý Ba Duy.
- **Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:** Bà Đặng Thu Uyên.
- **Đại diện VKSND huyện VN, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Quỳnh Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện VN, tỉnh Thái Nguyên mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 19/2020/TLST-HS ngày 21 tháng 5 năm 2020; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2020/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

- Họ và tên: Lâm Văn V; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 01 tháng 11 năm 1969 tại Thái Nguyên; Nơi đăng ký HKTT và nơi cư trú: xóm LĐ, xã LH, huyện VN, Thái Nguyên; Dân tộc: Nùng; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 10/10. Nghề nghiệp: Làm ruộng; Con ông Lâm Văn Th, sinh năm 1928 (đã chết) và bà Nông Thị H, sinh năm 1931 (đã chết); Gia đình có 2 anh em, bị cáo là con thứ hai; Vợ: Nông Thị H1, sinh năm 1974; Con: có hai con, lớn sinh năm 1994, nhỏ sinh năm 1996; Điều cư trú tại xóm xóm LĐ, xã LH, huyện VN, Thái Nguyên.

- Tiền án: 01 tiền án, tại Bản án số 43/2016/HS-ST ngày 14/12/2016 Tòa án nhân dân huyện VN xử phạt bị cáo Lâm Văn V 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Tiền sự: Không.

- Bị cáo Lâm Văn V bị bắt tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 13/02/2020 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên, có mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh Phạm Văn Ch, sinh năm 1990, vắng mặt.

Nơi cư trú: Xóm TL, xã TX, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên.

2. Anh Phan Khánh D, sinh năm 1993, vắng mặt.

Nơi cư trú: Xóm LP, xã PT, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên.

3. Anh Lâm Văn T, sinh năm 1996, vắng mặt.

Nơi cư trú: Xóm LĐ, xã LH, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên.

- Người chứng kiến:

1. Anh Hoàng Văn Th, sinh năm 1968, vắng mặt.

2. Anh Hạc Minh Ch, sinh năm 1966, vắng mặt.

2. Anh Hoàng Văn L, sinh năm 1971, vắng mặt.

Đều cư trú: Xóm LĐ, xã LH, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 12/02/2020 tại khu vực SC, xã PT, huyện VN, Tổ công tác Công an huyện VN đã phát hiện Phạm Văn Ch, sinh năm 1990, nơi cư trú: xóm TL, xã TX, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên và Phan Khánh D, sinh năm 1993, nơi cư trú: xóm LP, xã PT, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên đang có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Khi được tổ công tác yêu cầu D và Ch đã tự giác giao nộp cho tổ công tác 02 bột lửa, 02 mảnh giấy và 02 mảnh giấy bạc đã cháy xém một mặt. Ch và D khai nhận số ma túy vừa sử dụng là mua của một người tên Lâm Văn V (thường gọi là V Th) nhà ở xóm LĐ, xã LH, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên vào khoảng 14 giờ cùng ngày. Căn cứ vào các tài liệu thu thập được, ngày 13/02/2020 Cơ quan CSĐT Công an huyện VN thực hiện lệnh khám xét khẩn cấp người, chỗ ở, địa điểm đối với Lâm Văn V, sinh năm 1969, nơi cư trú: xóm LĐ, xã LH, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên. Quá trình khám xét, tổ công tác đã phát hiện thu giữ gồm: 02 (hai) gói chất bột màu trắng bên trong có 01 gói được gói bằng mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ đen, 01 gói được gói bằng mảnh giấy màu trắng có dòng chấm màu đen tại túi quần dài phía sau bên phải V đang mặc; 01 ví giả da màu nâu bên trong có số tiền 5.757.000 đồng (*năm triệu bảy trăm năm bảy nghìn*) tại túi quần phía sau bên phải V đang mặc; 01 mảnh giấy màu trắng có chữ, dòng kẻ và dòng chấm màu đen bên trong có 43 (*bốn mươi ba*) mảnh giấy bạc một mặt màu vàng một mặt màu trắng có kích thước khác nhau và 05 mảnh giấy trắng có chữ, dòng kẻ và chấm màu đen cùng 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng đã qua sử dụng và 01 ốp điện thoại màu đen tại phòng ngủ của V; tại vị trí vườn cây na sau nhà V phát hiện thu giữ 01

túi nylon màu trắng bên trong có 01 mảnh nylon màu đen, 01 mảnh giấy báo có in chữ đen và nhiều màu và 01 gói chất màu trắng dạng cục và bột được gói bằng giấy màu trắng có in chữ đen và đỏ, V khai là chất ma túy của V, khi thấy tổ công tác đến kiểm tra V đã ném ra vườn phía sau nhà. Tổ công tác đã tiến hành niêm phong toàn bộ đồ vật tài liệu thu giữ được và đưa V về Cơ quan CSĐT Công an huyện VN để làm việc.

Tiến hành mở niêm phong cân xác định trọng lượng và lấy mẫu giám định đối với số chất màu trắng thu giữ được của Lâm Văn V xác định được trọng lượng là 0,020 gam đối với số chất bột thu giữ trên người V và 3,190 gam đối với số chất màu trắng thu giữ tại vườn nhà V.

Tại Kết luận giám định số 318/KL-KTHS ngày 20/02/2020 của Phòng KTHS Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận về mẫu chất bột màu trắng gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,020 gam và 3,190 gam.

Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện VN, tỉnh Thái Nguyên Lâm Văn V khai nhận: Do bản thân là người nghiện chất ma túy nên sáng ngày 12/02/2020 V đã đi xe buýt đi xuống khu vực chùa Hang thuộc Thành phố Thái Nguyên để tìm mua ma túy về sử dụng và bán kiếm lời. Tại đây V gặp một người đàn ông không quen biết và mua được một gói ma túy với giá 500.000 đồng, sau khi về nhà V chia số ma túy này thành 06 gói nhỏ và sử dụng cho bản thân 02 gói, còn 04 gói ma túy V đã bán cho Ch và D hai lần, cụ thể: Vào khoảng 10 giờ sáng ngày 12/02/2020 Ch và D đến nhà V hỏi mua ma túy, V đã cầm 100.000 đồng loại mệnh giá 50.000 đồng rồi lấy 01 gói Heroine trong túi quần ra bán cho Ch, sau đó D tiếp tục đưa cho V 100.000 đồng loại mệnh giá 100.000 đồng để mua Heroine, V cầm tiền và bán cho D 01 gói Heroine. Mua được Heroine Ch và D đi về, khoảng 14 giờ cùng ngày Ch và D lại tìm đến nhà hỏi mua ma túy V đã bán cho Ch và D mỗi người 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng. Đến khoảng 18 giờ ngày 12/02/2020 do hết ma túy để bán và sử dụng nên V đi xe buýt xuống khu vực Chùa Hang thuộc Thành phố Thái Nguyên để tìm mua ma túy, tại đây V gặp một người đàn ông không quen biết và mua được một gói ma túy với giá 1.200.000 đồng, sau khi về nhà V chia số ma túy này thành 02 gói nhỏ và 01 gói cất giữ mục đích để sử dụng và bán cho người nghiện khác kiếm lời. Đến ngày 13/02/2020 thì bị Công an vào khám xét, phát hiện và bắt giữ.

Vật chứng của vụ án gồm:

- 01 phong bì niêm phong kín ký hiệu M1 ghi “Hoàn trả 0,180 gam mẫu M1 còn lại sau giám định và vỏ bao mẫu M1 vụ Lâm Văn V, sinh năm 1969. Phạm tội về ma túy”;

- 01 phong bì niêm phong kín ký hiệu M2 ghi “Hoàn trả 3,148 gam mẫu M1 còn lại sau giám định và vỏ bao mẫu M1 vụ Lâm Văn V, sinh năm 1969. Phạm tội về ma túy”;

- 01 phong bì niêm phong kín ký hiệu K1 bên trong có 01 túi bóng trắng, 01 mảnh giấy trắng có dòng kẻ; 01 mảnh giấy trắng có dòng chấm màu đen, 01 vỏ phong bì niêm phong ký hiệu V1;

- 01 phong bì niêm phong kín ký hiệu K2 bên trong có 01 vỏ phong bì niêm phong ký hiệu V5, 01 túi nilon, 01 mảnh nilon màu đen, 01 mảnh giấy có in chữ đen, 01 tờ giấy trắng có in chữ đen và đỏ;

- 01 phong bì niêm phong kín ký hiệu V3 bên trong có 01 mảnh giấy trắng có chữ, dòng kẻ, dòng chấm màu đen; 43 mảnh giấy bạc một mặt màu vàng, 05 mảnh giấy trắng có chữ, dòng kẻ, dòng chấm màu đen;

- 01 phong bì niêm phong kín ký hiệu S1 bên trong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng, ốp nhựa màu đen.

- 01 phong bì niêm phong kín ký hiệu A1 bên trong có 01 bật lửa màu đỏ, 01 mảnh giấy trắng có chữ đen, 01 mảnh giấy bạc một mặt bị cháy xém;

- 01 phong bì niêm phong kín ký hiệu A2 bên trong có 01 bật lửa màu đỏ, 01 mảnh giấy bạc một mặt màu vàng một mặt màu trắng, 01 mảnh giấy bạc một mặt bị cháy xém;

- 01 ví giả da màu nâu.

- Tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam 5.757.000 đồng hiện đang gửi tại tài khoản tạm gửi của Công an huyện Võ Nhai tại Kho bạc nhà nước huyện Võ Nhai.

Do có hành vi trên tại bản Cáo trạng số 19/CT-VKSVN ngày 20 tháng 5 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện VN, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo Lâm Văn V về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện VN luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lâm Văn V về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Sau khi đánh giá chứng cứ đã đề nghị xử phạt đối với bị cáo như sau: Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Lâm Văn V từ 8 năm đến 9 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. **Về hình phạt bổ sung:** Áp dụng khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng. **Về vật chứng:** Tịch thu tiêu hủy ma túy và toàn bộ vật chứng liên quan đến việc sử dụng ma túy của V; Tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng, ốp nhựa màu đen số tiền 5.757.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đang tạm gửi tại tài khoản tạm giữ của Công an huyện VN để đảm bảo thi hành án. **Về án phí:** Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhất trí với bản luận tội, không có tranh luận.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo nói lời sau cùng xin được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo có cơ hội sửa chữa trở thành người công dân tốt.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an VN, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện VN, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã mô tả, bị cáo xác định cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện VN truy tố là đúng người, đúng tội.

Xét thấy lời nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa là tự nguyện, khách quan, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản khám xét, biên bản niêm phong vật chứng, biên bản xác định trọng lượng, Bản kết luận giám định về chất ma túy. Như vậy, có đủ cơ sở để xác định: Trong ngày 12/02/2019 tại nhà ở của Lâm Văn V thuộc xóm LĐ, xã LH, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên, V đã có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Phạm Văn Ch và Phan Khánh D 02 lần, cụ thể:

Lần thứ nhất vào khoảng 10 giờ ngày 12/02/2020 Lâm Văn V đã bán cho Ch và D mỗi người 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng; Lần thứ hai vào khoảng 14 giờ ngày 12/02/2020 Lâm Văn V đã bán cho Ch và D mỗi người 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng. Đến ngày 13/02/2020 Công an huyện VN khám xét khẩn cấp người, nơi ở, địa điểm đối với Lâm Văn V phát hiện thu giữ của V tổng khối lượng 3,21 gam Heroine.

Hành vi của bị cáo Lâm Văn V đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Nội dung điều luật quy định như sau:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...

b) Phạm tội 02 lần trở lên;

c) Đối với 02 người trở lên;”.

Do vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện VN truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc dược của Nhà nước, làm mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Ma túy là một loại độc dược gây nghiện khi sử dụng nó sẽ làm con người bị lệ thuộc và mất đi nhân cách, nó còn là một trong những nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác. Hành vi nêu trên của bị cáo Viện bị pháp luật ngăn cấm, bị xã hội lên án, do đó cần phải bị xử phạt mức án nghiêm khắc để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4]. Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lâm Văn V có 01 tiền án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5]. Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo có bố mẹ đẻ là người có công với cách mạng được Nhà nước khen thưởng Huân, Huy chương do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6]. Xét về nhân thân của bị cáo: Bị cáo V xuất thân từ gia đình làm nông nghiệp, khi còn nhỏ được gia đình nuôi ăn học đến hết lớp 10/10 sau đó nghỉ học ở nhà làm ruộng. Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy và có 01 tiền án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị cáo không không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện bản thân mà tiếp tục nghiện ma túy. Ngày 12/02/2020 bị cáo đã mua ma túy về bán cho các con nghiện sử dụng, ngày 13/02/2020 thì bị bắt về hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

[7]. Căn cứ vào tính chất, mức độ tội phạm do bị cáo thực hiện, sau khi xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân đối với bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng cần thiết phải cách ly xã hội đối với bị cáo mới đủ điều kiện để giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung, đồng thời cần tiếp tục tạm giam đối với bị cáo để đảm bảo việc thi hành án.

[8]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhằm mục đích để kiếm lời, bị cáo có tài sản để thi hành án nên cần áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo 5.000.000 đồng.

[9]. Về vật chứng của vụ án cần được xử lý như sau:

- 01 phong bì niêm phong kín ký hiệu M1 ghi “Hoàn trả 0,180 gam mẫu M1 còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu M1 vụ: Lâm Văn V, sinh năm 1969. Phạm tội về ma túy”; 01 phong bì niêm phong kín ký hiệu M2 ghi “Hoàn trả 3,148 gam mẫu M2 còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu M2 vụ: Lâm Văn V, sinh năm 1969. Phạm tội về ma túy”; 01 túi bóng trắng, 01 mảnh giấy trắng có dòng kẻ; 01 mảnh giấy trắng có dòng chấm màu đen, 01 vỏ phong bì niêm phong ký hiệu V1; 01 vỏ phong bì niêm phong ký hiệu V5, 01 túi nilon, 01 mảnh nilon màu đen, 01 mảnh giấy báo có in chữ đen, 01 tờ giấy trắng có in chữ đen và đỏ; 01 mảnh giấy trắng có chữ, dòng kẻ, dòng chấm màu đen; 43 mảnh giấy bạc một mặt màu vàng, 05 mảnh giấy trắng có chữ, dòng kẻ, dòng chấm màu đen; 01 bật lửa màu đỏ, 01 mảnh giấy trắng có chữ đen, 01 mảnh giấy bạc một mặt bị cháy xem; 01 bật lửa màu đỏ, 01 mảnh giấy bạc một mặt màu vàng, 01 mảnh giấy bạc một mặt bị cháy xém; 01 ví giả da màu nâu. Đây là số vật chứng cầm tàng trữ và vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng, ốp nhựa màu đen; 5.757.000 đồng tạm giữ của bị cáo. Đây là tài sản của bị cáo còn giá trị sử dụng và tiền do bị cáo lao động mà có nên trả lại cho bị cáo, tuy nhiên cần tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

[10]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sung vào ngân sách Nhà nước theo quy định của pháp luật.

[11]. Xét đề nghị của VKSND huyện VN về hình phạt cũng như các vấn đề khác trong vụ án là phù hợp nên được chấp nhận.

[12]. Về nguồn gốc số Heroine thu giữ của Lâm Văn V, V khai mua của một người đàn ông không quen biết ở khu vực Chùa Hang thuộc thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên, nên không có cơ sở xác minh làm rõ để xử lý theo quy định.

[12]. Đối với Phạm Văn Ch và Phan Khánh D tại CQĐT khai nhận có mua ma túy của Lâm Văn V để sử dụng, thời điểm bị Công an phát hiện số mua ma túy của Viện đã được Ch và D sử dụng hết, không thu giữ được nên không có căn cứ để xử lý hình sự đối với Ch và D. Cơ quan CSĐT Công an huyện VN đã chuyển phần tài liệu liên quan đến Công an xã PT, huyện VN để ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo thẩm quyền.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lâm Văn V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1. Về hình phạt: Áp dụng: Điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt: Lâm Văn V **9(chín)** năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 13/02/2020.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự, Quyết định tạm giam bị cáo Lâm Văn V **45 (bốn mươi năm)** ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo việc thi hành án.

2. Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 251 phạt tiền bị cáo **5.000.000 (năm triệu)** đồng.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ *Tịch thu tiêu hủy:*

- 01 phong bì niêm phong kín ký hiệu M1 ghi “Hoàn trả 0,180 gam mẫu M1 còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu M1 vụ: Lâm Văn V, sinh năm 1969. Phạm tội về ma túy”.

- 01 phong bì niêm phong kín ký hiệu M2 ghi “Hoàn trả 3,148 gam mẫu M2 còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu M2 vụ: Lâm Văn V, sinh năm 1969. Phạm tội về ma túy”.

- 01 túi bóng trắng, 01 mảnh giấy trắng có dòng kẻ; 01 mảnh giấy trắng có dòng chấm màu đen, 01 vỏ phong bì niêm phong ký hiệu V1.

- 01 vỏ phong bì niêm phong ký hiệu V5, 01 túi nilon, 01 mảnh nilon màu đen, 01 mảnh giấy báo có in chữ đen, 01 tờ giấy trắng có in chữ đen và đỏ.

- 01 mảnh giấy trắng có chữ, dòng kẻ, dòng chấm màu đen; 43 mảnh giấy bạc một mặt màu vàng, 05 mảnh giấy trắng có chữ, dòng kẻ, dòng chấm màu đen.

- 01 bật lửa màu đỏ, 01 mảnh giấy trắng có chữ đen, 01 mảnh giấy bạc một mặt bị cháy xem.

- 01 bật lửa màu đỏ, 01 mảnh giấy bạc một mặt màu vàng, 01 mảnh giấy bạc một mặt bị cháy xém.

- 01 ví giả da màu nâu.

+ *Tạm giữ:* 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng, ốp nhựa màu đen, số Imei: 359231065162123; 5.757.000 đồng của bị cáo để đảm bảo việc thi hành án.

(Vật chứng đã được chuyển đến Chi cục THADS huyện VN theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện VN với Chi cục THA dân sự huyện VN, tỉnh Thái Nguyên ngày 08/6/2020; số tiền theo giấy uỷ nhiệm chi số 73 ngày 27/5/2020).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Lâm Văn V phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí

hình sự sơ thẩm sung vào ngân sách Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo Lâm Văn V được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện VN;
- Công an huyện VN;
- THADS huyện VN;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, VT, THAHS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Thị Hương